

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY HỌC KỲ

Họ và tên Giáo viên: **Trương Thị Phương Hồng**

Môn học: Vật liệu học

Lớp dạy: 23C1-CTM1

Học kỳ: II

Năm học: **2024 - 2025**

Khối lượng giảng dạy trong học kỳ:

Số tiết-thực hành: **0 tiết**

Số tiết lý thuyết: **30 tiết**

| T.Tự tuần<br>trong HK | Từ ngày<br>Đến ngày | 12/05/2025<br>08/06/2025 | Số tiết<br>lý thuyết | Số tiết<br>thực hành | TÊN CHƯƠNG, ĐỀ MỤC, NỘI DUNG GIẢNG DẠY<br>(Phải ghi đầy đủ, cụ thể theo đúng chương trình quy định hiện hành) |
|-----------------------|---------------------|--------------------------|----------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1                     | 05/05/25            | 11/05/25                 | 5                    |                      | <b>Mở đầu</b> (0.5 tiết)                                                                                      |
|                       |                     |                          |                      |                      | <b>Chương 1.</b> Lý thuyết cơ bản về kim loại và hợp kim (2.5 tiết)                                           |
|                       |                     |                          |                      |                      | <b>Chương 2.</b> Hợp kim sắt - Cacbon - Hợp kim cứng (2 tiết)                                                 |
| 2                     | 12/05/25            | 18/05/25                 | 5                    |                      | <b>Chương 2.</b> Hợp kim sắt - Cacbon - Hợp kim cứng (tt)                                                     |
| 3                     | 19/05/25            | 25/05/25                 | 5                    |                      | <b>Chương 2.</b> Hợp kim sắt - Cacbon - Hợp kim cứng (4 tiết) + <b>Kiểm tra</b> (1tiết)                       |
| 4                     | 26/05/25            | 01/06/25                 | 5                    |                      | <b>Chương 3.</b> Nhiệt luyện và hóa nhiệt luyện                                                               |
|                       |                     |                          | 5                    |                      | <b>Chương 3.</b> Nhiệt luyện và hóa nhiệt luyện (1 tiết) + <b>Kiểm tra</b> (1t)                               |
|                       |                     |                          |                      |                      | <b>Chương 4.</b> Kim loại màu và hợp kim màu (3 tiết)                                                         |
| 5                     | 02/06/25            | 08/06/25                 | 5                    |                      | <b>Chương 4.</b> Kim loại màu và hợp kim màu (2 tiết)                                                         |
|                       |                     |                          |                      |                      | <b>Chương 5.</b> Chất dẻo, COMPOZIT (2 tiết)                                                                  |

Ngày 23 tháng 01 năm 2025

**P.TRƯỞNG KHOA**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Trần Đình Khải**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Vũ Quang Khải**

**GIÁO VIÊN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Trương Thị Phương Hồng**

